

Số: 21/KH-PGDĐT

Ứng Hòa, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023 - 2024**

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Quyết định số 2865/QĐ- UBND ngày 12/8/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 của UBND thành phố Hà Nội về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 909/SGDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 01/KH-BCD, ngày 11/5/2023 của Ban Chỉ đạo tổ chức thi, tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông và tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 thành phố Hà Nội năm học 2023-2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ứng Hoà ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn huyện Ứng Hòa, cụ thể như sau:

**A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyển tuyển

sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp; tăng số học sinh được học 2 buổi/ngày.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

## **B. NỘI DUNG:**

### **I. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH**

#### **1. Các trường mầm non, tiểu học và THCS**

a. Các trường phối hợp với UBND xã, thị trấn tổ chức điều tra số trẻ ở từng độ tuổi đi học trên địa bàn được phân công, để có số liệu chính xác phục vụ cho phân tuyến tuyển sinh. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND xã, thị trấn và Công an xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

b. Căn cứ vào kết quả điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn; căn cứ tình hình thực tế về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường chủ động xây dựng dự thảo kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024, báo cáo phòng GDĐT đúng thời hạn quy định.

#### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 trình UBND huyện phê duyệt.

##### **a. Các căn cứ để xây dựng kế hoạch tuyển sinh:**

- Văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 của Sở GDĐT;

- Dự thảo kế hoạch tuyển sinh của các trường;

- Số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn;

- Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên của từng trường, chỉ tiêu (số lớp, số học sinh/lớp, số lớp được học 2 buổi/ngày) phù hợp với số phòng học của trường, trong đó phải dành ưu tiên cho các phòng chức năng và phòng học 2 buổi/ngày;

- Mức phấn đấu huy động ít nhất 45% số trẻ trong độ tuổi nhà trẻ và 98% trẻ độ tuổi mẫu giáo đến cơ sở giáo dục mầm non; duy trì 100% trẻ 5 tuổi đến trường và được học đủ 2 buổi/ngày; ít nhất 75% trẻ khuyết tật ở thể nhẹ trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập; 100% trẻ 6 tuổi đủ sức khoẻ được vào lớp 1; 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6; 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nhu cầu tiếp tục đi học tại các trường THPT, các TTGD TX

và các trường TCCN;

- Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia và chương trình kiên cố hoá trường học của huyện;

- Quy mô nhà trường: giảm dần quy mô của các trường có số học sinh/lớp quá lớn nhằm đáp ứng xây dựng trường chuẩn quốc gia;

- Việc phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ của từng trường, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh;

- Hạn chế học sinh trái tuyến ở những trường có số lớp quá đông, nếu sĩ số học sinh/lớp vượt so với quy định của Điều lệ trường học, các trường phải có văn bản báo cáo phòng GDĐT tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải học sinh ở các trường học.

**b. Nội dung kế hoạch tuyển sinh bao gồm:**

- Phân chia địa bàn tuyển sinh;

- Giao chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường;

- Đối tượng tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh;

- Quy định về số học sinh trên một lớp, số lớp của từng trường;

- Hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh;

- Yêu cầu các trường chuẩn bị đội ngũ giáo viên, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai tại các cơ sở giáo dục và chế độ thông tin báo cáo theo quy định;

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

**II. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6**

**1. Tuyển sinh vào các trường mầm non**

a. Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư và địa bàn tuyển sinh theo quy định.

b. Các trường phối hợp với UBND xã, thị trấn trong công tác tổ chức tuyển sinh, tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh ở từng độ tuổi và thời gian tuyển sinh để các bậc cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển sinh quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyển sinh được giao. Đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn.

c. Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định tại Điều 15 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp do số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo quy định.

d. Hồ sơ tuyển sinh:

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp; in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

e. Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

## **2. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6**

a. Phương thức tuyển sinh: Thực hiện phương thức xét tuyển; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn huyện.

b. Địa bàn tuyển sinh: Theo tuyển tuyển sinh do UBND huyện quy định cho các trường.

c. Đối tượng dự tuyển vào lớp 6: Những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

d. Độ tuổi:

- Lớp 1: Trẻ 6 tuổi (sinh năm 2017). Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.

- Lớp 6:

+ Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2012);

+ Những trường hợp đặc biệt:

\* Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học, Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định;

e. Hồ sơ tuyển sinh

- Lớp 1:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

- Lớp 6:

+ Phiếu đăng ký xét tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

- + Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có);
- + Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

g. Phòng GDĐT yêu cầu các trường tiểu học trả hồ sơ học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học cho PHHS có nhu cầu chuyển đi nơi khác ngay khi kết thúc năm học. Hồ sơ của những học sinh còn lại chuyển sang trường THCS trên cùng địa bàn để tạo thuận lợi cho học sinh trong việc nộp hồ sơ vào lớp 6 sau ngày 01/6/2023.

h. Tuyển sinh vào lớp 6 trường Trung học cơ sở Nguyễn Thượng Hiền phòng GDĐT sẽ có hướng dẫn riêng.

### 3. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã học sinh (kèm mật khẩu): các trường mầm non, tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp mã học sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 25/5/2023.

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

+ Tuyển sinh vào lớp 1: từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023;

+ Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023.

- **Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp:** Từ ngày 13/7/2023 đến hết ngày 18/7/2023.

\*Lưu ý:

- Các trường, nhóm trẻ ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể bắt đầu từ ngày 26/5/2023 đến ngày 12/7/2023; Các trường thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển.

- Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha (mẹ) học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17 giờ 00 ngày 18/7/2023.

- Sau ngày 18/7/2023, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo phòng Giáo dục và Đào tạo; căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, phòng Giáo dục và Đào tạo cho phép trường được tuyển sinh bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2023 đến ngày 22/7/2023; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao;

- Trong thời gian tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh các trường tập hợp danh sách theo (mẫu M02 đính kèm công văn này) các học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 cần phải xác minh thông tin cư trú, chủ động phối hợp với công an xã, thị trấn trên địa bàn rà soát xác thực (tuyệt đối không yêu cầu cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh) sau khi có kết quả xác minh của công an xã, thị trấn đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần

cung cấp thông tin kịp thời cho cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống số điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2023.

- Riêng trường THCS Nguyễn Thượng Hiền được tuyển sinh từ ngày 05/6/2023 đến hết 14/6/2023.

*(Chỉ tiêu cụ thể trong danh sách đính kèm).*

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM:**

#### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo, phê duyệt và báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kế hoạch tuyển sinh vào các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024. Chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra tuyển sinh.

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách xã, tổ thôn, các khu dân cư để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; phân tuyến tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được UBND và Công an xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác, là cơ sở để phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu với UBND huyện trong công tác phân tuyến tuyển sinh.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn phụ trách.

- Công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học, THCS; trên cổng thông tin điện tử của Ngành và phối hợp với UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường trên địa bàn.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, tuyệt đối không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến của các trường trên địa bàn, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao; đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục nghiên cứu, phối hợp với các phòng, ban, ngành và tham mưu với UBND huyện về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều về chất lượng giáo dục giữa các trường. Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (*tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so, với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội*).

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo các trường nhằm tăng cường tỷ lệ tuyển sinh trực tuyến.

- Tham mưu với UBND huyện chỉ đạo Công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh; chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư trú hoặc có thông tin thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

## **2. Các trường mầm non, tiểu học và THCS**

- Chủ động phối hợp với UBND và Công an các xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2023-2024 của trường, báo cáo phòng GDĐT. Tham gia đầy đủ Hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn.

- Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND huyện quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng Giáo dục và Đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính*).

- Hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ cho công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học sinh (gồm số định danh cá nhân của học sinh, nơi thường trú, nơi ở hiện tại,... theo mẫu M01 đính kèm Công văn này); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo

viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID mức 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (*sử dụng VNeID của cha hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng ký tuyển sinh*).

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa số điểm điện tử với hồ sơ học sinh; bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

- Mỗi trường tham mưu đề xuất một Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng GDĐT huyện ra Quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số Ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công khai và công bằng, tuyển đúng chỉ tiêu được giao.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: Họ tên, ngày sinh, nơi sinh, số định danh cá nhân...trong Giấy khai sinh, Học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: **“Đã kiểm tra khớp thông tin học sinh với bản chính hồ sơ tuyển sinh”** sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên;

+ Trong thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường;

+ Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, nhất là đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu được giao (trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quyết định).

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh nhà trường phân công trực các thành viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn chu đáo, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.



- Bảo mật thông tin của các cá nhân của các học sinh dự tuyển năm học 2023-2024 và các thông tin các học sinh khác của nhà trường theo quy định.

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh được tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND xã, thị trấn và phòng GDĐT.

## II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Các trường nộp báo cáo phòng GDĐT về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

+ Ngày 20/5/2023 nộp Kế hoạch tuyển sinh của trường.

+ Ngày 19/7/2023: nộp Báo cáo nhanh về công tác tuyển sinh, đề xuất tuyển sinh bổ sung (nếu có).

+ Ngày 28/7/2023: nộp Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn huyện Ứng Hoà năm học 2023-2024. Phòng GDĐT huyện Ứng Hoà yêu cầu Ông (bà) Hiệu trưởng các nhà trường thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần báo cáo ngay với phòng GDĐT để có sự chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

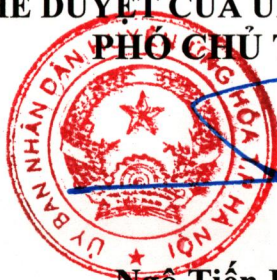
### Nơi nhận:

- Sở GDĐT; } (đề b/cáo);
- UBND huyện; }
- Lãnh đạo Phòng, các tổ chuyên môn (Chỉ đạo);
- UBND các xã (phối hợp thực hiện);
- Các trường MN, TH, THCS (thực hiện);
- Lưu VT.



**Nguyễn Đức Thắng**

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND HUYỆN  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Tiến Hoàng**

UBND HUYỆN ỨNG HÒA  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## PHIẾU KÊ KHAI THÔNG TIN HỌC SINH

(Để đảm bảo quyền lợi tuyển sinh của học sinh, đề nghị phụ huynh kê khai đầy đủ và chính xác những thông tin dưới đây)

Trường: .....

Lớp: .....

- 1) Họ và tên học sinh (VIẾT CHỮ IN HOA): .....
- 2) Giới tính (Nam/Nữ): ..... 3) Dân tộc: .....
- 4) Ngày sinh: ..... 5) Nơi sinh (tỉnh/thành phố): .....
- 6) Đối tượng chính sách: ..... 7) Học sinh khuyết tật: .....
- 8) Nơi thường trú:
  - 8.1) Tỉnh/thành phố: .....
  - 8.2) Quận/huyện: .....
  - 8.3) Phường/xã/thị trấn: .....
  - 8.4) Tổ/thôn: .....
  - 8.5) Khu phố/xóm: .....
- 9) Nơi ở hiện tại:
  - 9.1) Tỉnh/thành phố: .....
  - 9.2) Quận/huyện: .....
  - 9.3) Phường/xã/thị trấn: .....
  - 9.4) Tổ/thôn: .....
  - 9.5) Khu phố/xóm: .....
  - 9.6) Số nhà/ngõ/ngách: .....
- 10) Số định danh cá nhân của học sinh: .....

Tôi cam đoan những thông tin kê khai trong phiếu này là đúng sự thật.

Quan hệ của người kê khai với học sinh

(Cha/Mẹ/Người giám hộ)

.....

Ứng Hòa, ngày ..... tháng ..... năm ....

**NGƯỜI KÊ KHAI**

(ký và ghi rõ họ tên)

Số ĐT người kê khai:.....

Lưu ý: CMHS nộp phiếu này cho nhà trường chậm nhất ngày .../.../.....

.....

### Hướng dẫn kê khai: Đề nghị CMHS ghi bằng bút mực MÀU XANH

- 1) Họ và tên học sinh: Viết đầy đủ Họ, đệm và tên học sinh bằng chữ IN HOA.
- 5) Nơi sinh: Chỉ ghi tên tỉnh/thành phố.
- 6) Đối tượng chính sách: Hộ nghèo/GĐ liệt sĩ/GĐ có công với cách mạng/GĐ có người là lão thành cách mạng/GĐ tham gia kháng chiến. ... Bỏ trống nếu không thuộc diện đối tượng chính sách.
- 7) Học sinh khuyết tật: KT nhìn/KT vận động/KT nghe/... Bỏ trống nếu không thuộc diện khuyết tật.
- 8) Nơi thường trú: là nơi học sinh sinh sống ổn định, lâu dài và đã được đăng ký thường trú.
- 9) Nơi ở hiện tại: là nơi thường trú hoặc nơi tạm trú mà học sinh đang thường xuyên sinh sống.
- 10) Số định danh cá nhân của học sinh: Gồm 12 số do cơ quan Công an cấp.



UBND HUYỆN ỨNG HÒA  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
(Mẫu Phụ lục 1a)

GAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2023-2024  
(Kèm theo kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 12/5/2023 của Phòng GDĐT huyện Ứng Hòa)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5 +6+7	9	10	11	12	13=9+10+ 11+12	14	15	16	17	18=14+15+ 16+17	19
Công lập	1	Mầm non Cao Thành	140	70	70	60	340	58	60	49	68	235	50	15	5		70	Xã Cao Thành
	2	Mầm non Đại Cường	77	91	77	67	312	86	61	47	76	270	43	7	1		51	Xã Đại Cường
	3	Mầm non Đại Hùng	78	68	84	81	311	28	74	80	74	256	23	42			65	Xã Đại Hùng
	4	Mầm non Đội Bình	156	91	110	109	466	46	109	93	103	351	50	45			95	Xã Đội Bình
	5	Mầm non Đông Lỗ	80	74	82	73	309	48	77	66	89	280	36	30	3	1	70	Xã Đông Lỗ
	6	Mầm non Đông Tân	81	66	68	78	293	57	55	74	53	239	42	6	5		53	Xã Đông Tân
	7	Mầm non Đồng Tiến	126	111	119	121	477	43	71	71	106	291	42	24	4		70	Xã Đồng Tiến
	8	Mầm non Hoa Sơn	215	120	157	150	642	115	127	107	145	494	91	10			101	Xã Hoa Sơn
	9	Mầm non Hoà Lâm	97	76	75	59	307	45	65	59	75	244	45	25	9		79	Xã Hoà Lâm
	10	Mầm non Hoà Nam	229	160	165	150	704	70	139	127	144	480	100	90	26		216	Xã Hoà Nam
	11	Mầm non Hoà Phú	145	145	149	116	555	95	100	89	107	391	76	30	5		111	Xã Hoà Phú
	12	Mầm non Hoà Xá	76	44	68	76	264	63	73	81	105	322	45				45	Xã Hoà Xá
	13	Mầm non Hồng Quang	162	93	95	87	437	52	93	98	87	330	60	40			100	Xã Hồng Quang
	14	Mầm non Kim Dương	194	100	127	119	540	76	122	119	100	417	54	36	5		95	Xã Kim Dương
	15	Mầm non Liên Bạt	207	103	109	116	535	87	121	115	129	452	81	32			113	Xã Liên Bạt
	16	Mầm non Lưu Hoàng	123	90	103	86	402	44	49	56	62	211	31	27			58	Xã Lưu Hoàng
	17	Mầm non Minh Đức	117	101	104	111	433	72	101	99	123	395	60	30			90	Xã Minh Đức



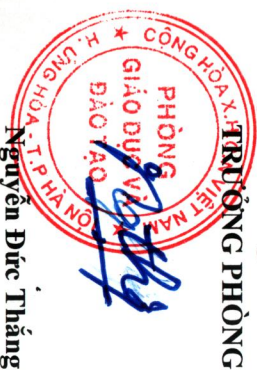
Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn							Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới			
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19		
	18	Mầm non Tân Phương	133	125	138	110	506	48	72	82	106	308	45	38	28		111	Ngo xã, Văn đình, Thanh âm, Hoàng Văn Thu, Nguyễn Thượng Hiền - Thị trấn Văn Đình		
	19	Mầm non Phù Lưu	83	97	107	93	380	55	60	54	71	240	45	15			60	Xã Phù Lưu		
	20	Mầm non Phương Tú	216	143	168	134	661	78	135	128	149	490	75	45	19		139	Xã Phương Tú		
	21	Mầm non Quảng Phú Cầu	203	169	198	183	753	128	168	151	193	640	73	35	5		113	Xã Quảng Phú Cầu		
	22	Mầm non Sơn Công	134	89	81	77	381	81	81	76	87	325	48	18		1	67	Xã Sơn Công		
	23	Mầm non Tảo Dương Văn	152	93	99	99	443	65	78	85	93	321	42	25	5		72	Xã Tảo Dương Văn		
	24	Mầm non Thị Trấn Văn Đình	108	75	83	100	366	35	64	91	102	292	36	44	19		99	Lê Lợi, Quang Trung, Hoàng Văn Thu, Nguyễn Thượng Hiền, Trần Đăng Ninh, Hoàng Xá - Thị trấn Văn Đình		
	25	Mầm non Trầm Lộng	130	88	61	84	363	39	50	60	51	200	38	25	8	2	73	Xã Trầm Lộng		
	26	Mầm non Trung Tú	118	80	92	93	383	69	96	98	113	376	65	22	4		91	Xã Trung Tú		
	27	Mầm non Trường Thịnh	131	121	107	122	481	83	103	112	115	413	60	35	4		99	Xã Trường Thịnh		
	28	Mầm non Vạn Thái	95	135	158	174	562	72	142	167	162	543	72	55	15		142	Xã Vạn Thái		
	29	Mầm non Viên An	143	155	98	100	496	76	75	100	122	373	40	10	5		55	Xã Viên An		
	30	Mầm non Viên Nội	105	62	69	75	311	51	59	81	74	265	55	8	1		64	Xã Viên Nội		
		<b>Tổng Công lập</b>	<b>4054</b>	<b>3035</b>	<b>3221</b>	<b>3103</b>	<b>13413</b>	<b>1965</b>	<b>2680</b>	<b>2715</b>	<b>3084</b>	<b>10444</b>	<b>1623</b>	<b>864</b>	<b>176</b>	<b>4</b>	<b>2667</b>			
Ngoài CL	1	MN Nguyễn Thượng Hiền						37	31	26	10	104	22	10			32	Thị trấn Văn Đình và các xã lân cận		
	2	Nhóm Hoa Sữa						0	25	30	25	80	0	20			20	Thị trấn Văn Đình và các xã lân cận		

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Tổng số HS qua điều tra	Số HS hiện có trong trường của năm học 2022-2023					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2023-2024					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)
			Số HS trong độ tuổi nhà trẻ	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Nhà trẻ		MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới		
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19	
	3	Nhóm Hoa Thủy Tiên						43	13			56	30	7			37	Xã Liên Bạt và các xã lân cận	
	4	Nhóm Hoa Hồng						20	10	5	5	40	20	10	5		35	Thị trấn Văn Đình và các xã lân cận	
	5	Nhóm Ban Mai						21	17	2	3	43	18	2			20	Thị trấn Văn Đình và các xã lân cận	
	6	Nhóm Thiên Thần Nhỏ						28	10	10	2	50	20	12	10		42	Xã Quảng Phú Cầu và các xã lân cận	
	7	Nhóm Việt Ý						30	12	15	14	71	15	3	2		20	Xã Hòa Nam và các xã lân cận	
	8	Nhóm Việt Nhật						8	7			15	15				15		
	Tổng Ngoại CL		0	0	0	0	0	187	125	88	59	459	140	64	17	0	221		
	Tổng Quận, Huyện		4054	3035	3221	3103	13413	2152	2805	2803	3143	10903	1763	928	193	4	2888		

Ngày 12 tháng 5 năm 2023

NGƯỜI LẬP BẢNG

Bùi Ngọc Tường



Nguyễn Đức Thắng

UBND HUYỆN ỨNG HÒA  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
(Mẫu Phụ lục 1b)

GAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2023-2024  
(Kèm theo kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 12/5/2023 của Phòng GDĐT huyện Ứng Hòa)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Tiểu học Cao Thành	66	2	66	Xã Cao Thành		33
	2	Tiểu học Đông Lỗ	89	4	89	Xã Đông Lỗ		22,3
	3	Tiểu học Đại Cường	78	3	78	Xã Đại Cường		26
	4	Tiểu học Đại Hùng	68	2	68	Xã Đại Hùng		34
	5	Tiểu học Đồng Tân	53	2	53	Xã Đồng Tân		26,5
	6	Tiểu học Đồng Tiến	126	4	126	Xã Đồng Tiến		31,5
	7	Tiểu học Đội Bình	116	4	116	Xã Đội Bình		29,0
	8	Tiểu học Hồng Quang	90	3	90	Xã Hồng Quang		30,0
	9	Tiểu học Hoà Lâm	78	3	76	Xã Hoà Lâm		25,3
	10	Tiểu học Hoà Nam	174	4	147	Xã Hoà Nam		36,8
	11	Tiểu học Hoà Phú	110	3	110	Xã Hoà Phú		36,7
	12	Tiểu học Hoà Xá	107	3	107	Xã Hoà Xá và xóm 1,2 thôn Nam Dương, Xã Hoà Nam		35,7
	13	Tiểu học Hoa Sơn	144	4	144	Xã Hoa Sơn		36
	14	Tiểu học Kim Đường	126	3	102	Xã Kim Đường		34
	15	Tiểu học Liên Bạt	135	4	135	Xã Liên Bạt		33,8
	16	Tiểu học Lưu Hoàng	59	2	59	Xã Lưu Hoàng		29,5
	17	Tiểu học Minh Đức	127	4	127	Xã Minh Đức		31,8
	18	Tiểu học Tân Phương	115	4	115	Thôn Văn Đình, Ngõ Xá, Thanh Âm, Phố Hoàng Văn Thụ - Thị trấn Văn Đình		28,8
	19	Tiểu học Phương Tú	170	5	170	Xã Phương Tú		34
	20	Tiểu học Phù Lưu	68	2	68	Xã Phù Lưu		34
	21	Tiểu học Quảng Phú Cầu	208	6	208	Xã Quảng Phú Cầu		34,7
	22	Tiểu học Sơn Công	87	3	87	Xã Sơn Công		29
	23	Tiểu học Tào Dương Văn	97	3	85	Xã Tào Dương Văn		28,3
	24	Tiểu học Trầm Lộng	61	2	61	Xã Trầm Lộng		30,5

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ....)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	25	Tiểu học Trường Thịnh	114	3	114	Xã Trường Thịnh		38
	26	Tiểu học Trung Tú	110	4	110	Xã Trung Tú		27,5
	27	Tiểu học TT Vân Đình	85	3	85	Thôn Hoàng Xá, Phố Lê Lợi, Quang Trung, Trần Đăng Ninh và Phố Nguyễn Thượng Hiền - Thị trấn Vân Đình		28,3
	28	Tiểu học Vạn Thái	163	6	163	Xã Vạn Thái		27,2
	29	Tiểu học Viên An	120	4	120	Xã Viên An		30
	30	Tiểu học Viên Nội	86	3	86	Xã Viên Nội		28,7
	<b>Tổng C.lập</b>		<b>3230</b>	<b>102</b>	<b>3165</b>			<b>31</b>
	<b>Tổng Quận, Huyện</b>		<b>3230</b>	<b>102</b>	<b>3165</b>			<b>31</b>

NGƯỜI LẬP BẢNG



Bùi Ngọc Tường

Ngày 12 tháng 5 năm 2023

TRƯỜNG PHÒNG



Nguyễn Đức Thắng





UBND HUYỆN ỨNG HÒA  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
(Mẫu Phụ lục 1c)

GAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2023-2024  
(Kèm theo kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 12/5/2023 của Phòng GDĐT huyện Ứng Hòa)

Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	THCS Cao Thành	82	2	82	Xã Cao Thành, Thôn Giang Làng xã Đông Tiến		41
	2	THCS Đông Lỗ	110	3	110	Xã Đông Lỗ		36,7
	3	THCS Đại Cường	107	3	98	Xã Đại Cường		32,7
	4	THCS Đại Hùng	89	2	73	Xã Đại Hùng		36,5
	5	THCS Đông Tân	65	2	63	Xã Đông Tân		31,5
	6	THCS Đông Tiến	143	3	135	Xã Đông Tiến		45
	7	THCS Đội Bình	130	4	130	Xã Đội Bình		32,5
	8	THCS Hồng Quang	124	3	119	Xã Hồng Quang		39,7
	9	THCS Hoà Lâm	95	3	99	Xã Hoà Lâm		33
	10	THCS Hoà Nam	199	5	195	Xã Hoà Nam		39
	11	THCS Hoà Phú	162	4	162	Xã Hoà Phú		40,5
	12	THCS Hoà Xã	120	3	120	Xã Hoà Xã, thôn Nam Dương- Xã Hoà Nam		40
	13	THCS Hoa Sơn	162	4	166	Xã Hoa Sơn		41,5
	14	THCS Kim Đường	159	4	145	Xã Kim Đường		36,3
	15	THCS Liên Bạt	192	4	170	Xã Liên Bạt		42,5
	16	THCS Lưu Hoàng	62	2	61	Xã Lưu Hoàng		30,5
	17	THCS Minh Đức	118	3	120	Xã Minh Đức		40
	18	THCS Nguyễn Thượng Hiền		4	140	Toàn huyện		35
	19	THCS Phương Tú	206	5	189	Phường Tú,		37,8
	20	THCS Phù Lưu	91	3	91	Xã Phù Lưu		30,3
	21	THCS Quảng Phú Cầu	225	5	200	Xã Quảng Phú Cầu		40
	22	THCS Sơn Công	118	3	110	Xã Sơn Công		36,7
	23	THCS Tảo Dương Văn	127	3	102	Xã Tảo Dương Văn		34
	24	THCS Trầm Lộng	69	2	69	Xã Trầm Lộng		34,5
	25	THCS Trường Thịnh	138	4	136	Xã Trường Thịnh		34
	26	THCS Trung Tú	172	5	172	Xã Trung Tú		34,4
	27	THCS TT Văn Đình	316	4	145	TT Văn Đình		36,3



Loại hình	TT	Tên trường	Số hs trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực (xã, phường, ...)	Ghi chú	Số HS/Lốp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	28	THCS Vạn Thái	191	4	160	Xã Vạn Thái		40
	29	THCS Viên An	121	3	121	Xã Viên An		40,3
	30	THCS Viên Nội	97	3	97	Xã Viên Nội		32,3
	Tổng C.lập		3990	102	3780			37,1
	Tổng Quận, Huyện		3990	102	3780			37,1

NGƯỜI LẬP BẢNG

Bùi Ngọc Tường

Ngày 12 tháng 5 năm 2023  
 PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
 TRƯỜNG PHÒNG  
 Nguyễn Đức Thắng